

Bản án số: 166/2021/HSST

Ngày: 29/6/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khanh

Ông Hoàng Văn Tiên

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

- Ông Dương Bá Thành Luân – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 154/2021/HSST-TL ngày 01/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Văn Đ, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1971, tại: Hà Nội ĐKKHKT và chỗ ở: số 41/67 phố N, phường N, quận Long Biên, TP Hà Nội, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 09/12, Nghề nghiệp: Không, Con ông: Trịnh Văn Đ(chết), con bà: Dương Thị G, bị cáo có vợ: Nguyễn Thị Minh T và 01 con chung sinh năm 2010. Theo danh chỉ bản số: 000000237, lập ngày 02/4/2021, tại Công an quận Long Biên bị cáo có, Tiền sự: 01 tiền sự : Năm 2007 đi cơ sở giáo dục bắt buộc. Tiền án: 02 tiền án :

- Tại bản án số 93/1994 ngày 27/7/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú xử phạt Trịnh Văn Đ 05 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân, 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản công dân. Tổng hợp hình phạt hai tội Đ phải chấp hành hình phạt tù 06 năm. Ngoài ra Bản án số 93 ngày 27/7/1994 còn quyết định các quyết định khác về trách nhiệm dân sự, án phí. Ngày 04/8/1994, Bản án số 93 ngày 27/7/1994 bị kháng nghị phúc thẩm phần hình phạt tù đối với các bị cáo. Bản án số 1973 ngày 15/9/1994 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tuyên phạt 06 năm tù về tội Cướp tài sản công dân, 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp

hình phạt chung là 07 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/9/1999. Tiến hành xác minh tại Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc và Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc không thu thập được Bản án sơ thẩm số 93 ngày 27/7/1994 và các tài liệu liên quan đến việc chấp hành bản án. Do vậy, áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị can xác định bị can đã được xóa án tích.

- Bản án số 09/HSST/2014 ngày 03/3/2014, Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình tuyên phạt 08 tháng 27 ngày tù, trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam 08 tháng 27 ngày tù, về tội Đánh bạc. Bị can chưa chấp hành án phí và tiền phạt. Bị can chưa được xóa án tích.

Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm.

Bị cáo đầu thú và tạm giữ từ ngày 22/3/2021, tạm giam từ ngày 31/3/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội.

* Bị hại vắng mặt: Công ty TNHH Thương mại và Xuất khẩu T. Trụ sở chính: số 33 Ngõ 213 Tổ 2 Phố G, phường N, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Chị Nguyễn Thị Thu T, Sinh năm: 1976 Giám đốc, Nơi ở : P2505 tòa A, Chung cư CT1-CT2, phường Y, quận C, Hà Nội; là giám đốc (Theo Giấy chứng nhận Đăng ký DN, đăng ký lần đầu ngày: 26/3/2019, Mã số DN: 0108667039) Của Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở kế hoạch đầu tư Hà Nội cấp.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh thị N, sinh năm 1990, Nơi ở: Số 193, đê Long Biên, phường N, quận Long Biên. HKTT: Tổ 42, phường T, quận H, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ ngày 22/03/2021, chị Nguyễn Thị Thu T (Sinh năm: 1976, HKTT: P2505 tòa A, Chung cư CT1-CT2, phường Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội; là giám đốc công ty TNHH Thương mại và dịch vụ xuất nhập khẩu T) đến Công an phường Ngọc Lâm, quận Long Biên trình báo sự việc bị một đối tượng trộm cắp 01 mô tơ máy khâu điện tử nhãn hiệu Max Brother tại kho của công ty có địa chỉ tại số 3/24 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, Long Biên, TP Hà Nội vào khoảng 0h ngày 22/3/2021. Trước đó, vào các ngày 08/3/2021, Công ty T cũng bị trộm cắp 10 máy khâu nhãn hiệu Brother và ngày 19/3/2021 bị trộm cắp 01 máy mô tơ thêu đề nhãn hiệu Juki.

Đến khoảng 03 giờ sáng cùng ngày 22/3/2021, Trịnh Văn Đ (sinh năm: 1971, HKTT: 41/67 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội) đã đến Công

an phường Ngọc Lâm đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tại nhà kho của Công ty T .

Nhận được tin báo Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra làm rõ: Khoảng 0 giờ ngày 22/03/2021, Trịnh Văn Đ đi bộ đến khu vực ngách 3/24 phố Ngọc Lâm thì thấy cuối ngách có các máy móc bị phủ bạt không có ai trông giữ nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài. Đ tìm thấy 01 chiếc kim ở gần đồng máy móc nên đã dùng chiếc kim này tháo 01 mô tơ điện rồi bê ra đầu ngách 3/24 phố Ngọc Lâm. Sau đó, Đ tiếp tục quay lại tìm tài sản để trộm cắp tiếp. Lúc này, chị Nguyễn Thị Thu T thông qua camera an ninh phát hiện Đ trộm cắp số máy móc để ở cửa kho của Công ty nên đã điện thoại báo cho các nhân viên ngủ bên trong kho là anh Nguyễn Quý Huy (sinh năm: 1994, HKTT: Tân Việt, Thanh Hà, Hải Dương) và anh Nguyễn Quốc Ngọc Đức (sinh năm: 1994, HKTT: Tân Long, Tốt Động, Chương Mỹ, Hà Nội). Anh Huy và anh Đức chạy ra ngoài thì thấy Đ Đ lục lọi ở đồng máy móc được phủ bạt ở trước cửa kho, bị phát hiện nên Đ bỏ chạy. Anh Huy, anh Đức chạy đuổi theo Đ đến đầu ngách 3/24 phố Ngọc Lâm thì không đuổi kịp và thấy 01 chiếc mô tơ để ở đầu ngách nên mang chiếc mô tơ về.

Đấu tranh mở rộng vụ án, Cơ quan điều tra còn làm rõ: Trịnh Văn Đ đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác tại cửa kho công ty T, cụ thể: Ngày 08/03/2021, Đ trộm cắp 10 chiếc máy khâu và ngày 19/03/2021, Đ trộm cắp 01 chiếc mô tơ điện. Sau khi lấy trộm được số tài sản nêu trên, Đ mang đến cửa hàng thu mua sắt vụn tại địa chỉ 193 đê Long Biên, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội bán cho chị Đinh thị N (sinh năm: 1990, Chỗ ở: 193 đê Long Biên, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội) được 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng). Số tiền trên Đ đã trả tiền ăn và tiêu sài cá nhân hết.

Vật chứng tạm giữ:

- Của Trịnh Văn Đ gồm: 01 quần vải màu xanh, 01 áo khoác màu nâu vàng, 01 đôi giày màu trắng đen, phần gót có in chữ “ALL STAR” Đ sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 22/3/2021.

- Của chị Đinh thị N: 01 chiếc mô tơ điện nhãn hiệu Juki đã qua sử dụng.

- Của chị Nguyễn Thị Thu T: 01 (một) kim bằng kim loại sáng màu, có cán bọc cao su màu xanh vàng, có ký tự BERRY LION kích thước dài 25cm và 01 (một) máy mô tơ điện nhãn hiệu Brother Mark II màu trắng đã qua sử dụng.

- Của anh Nguyễn Quốc Ngọc Đức: 01 chiếc usb chứa hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐGTS ngày 23/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 máy mô tơ điện nhãn hiệu Brother Mark II màu trắng đã qua sử dụng trị giá 2.766.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 78/KL-HĐĐGTS ngày 29/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- 01 (một) mô tơ máy khâu nhãn hiệu Juki trị giá 4.950.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

- 10 (Mười) máy khâu zicrac nhãn hiệu Brother trị giá 19.760.000 đồng (*Mười chín triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Tổng giá trị tài sản Trịnh Văn Đ trộm cắp của Công ty TNHH thương mại và xuất nhập khẩu T trị giá: 27.476.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*).

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Văn Đ khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Đối với chị Đinh thị N là chủ cửa hàng thu mua phế liệu địa chỉ 193 đê L. Quá trình điều tra xác định: Ngày 08/03/2021, chị N có mua của Trịnh Văn Đ một số máy khâu. Tuy nhiên chị N không nhớ số lượng máy và số tiền cụ thể đã trả cho Đ. Số máy khâu này đã được người khác mua lại. Chị N không nhớ tên tuổi của người đã mua máy nêu trên (Cơ quan điều tra không thu hồi được số máy khâu này). Đến ngày 19/03/2021, chị N tiếp tục mua 01 mô tơ điện của Trịnh Văn Đ với giá 300.000 đồng. Khi biết sự việc, chị N đã tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan Công an chiếc mô tô điện. Quá trình mua bán chị N không biết các tài sản trên là do Đ trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Chị N không yêu cầu đề nghị gì về dân sự đối với số tiền đã bỏ ra để mua số máy móc của Trịnh Văn Đ.

Đối với 01 quần vải màu xanh, 01 áo khoác màu nâu vàng, 01 đôi giày màu trắng đen, phần gót có in chữ “ALL STAR”, 01 chiếc kim băng kim loại sáng màu, có cán bọc cao su màu xanh vàng, có ký tự BERRY LION kích thước dài 25cm bị can sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Chuyển Tòa án xem xét, xử lý.

Đối với 01 chiếc máy mô tơ điện nhãn hiệu Brother Mark II màu trắng đã qua sử dụng và 01 chiếc mô tơ điện nhãn hiệu Juki đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Thương mại và xuất nhập khẩu T. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chị Nguyễn Thị Thu T, đại diện của Công ty. Sau khi nhận lại tài sản, Công ty TNHH thương mại và xuất nhập khẩu T không yêu cầu bị cáo bồi

thường số máy khâu không thu hồi được, không yêu cầu bồi thường gì khác và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 159/CT-VKS ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với bị cáo Trịnh Văn Đ phạm tội “ Trộm cắp Tài sản ” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích đánh giá nội dung vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo Trịnh Văn Đ áp dụng theo: khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự về tội danh trộm cắp tài sản và áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 (bị cáo đầu thú) điều 51, tình tiết tăng nặng: điểm h (Phạm tội nhiều lần), điểm g (Tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, áp dụng điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt mức án tù: 24(Hai mươi tư) tháng đến: 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt: 22/3/2021. Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định, truy thu: 1.100.000đ(Một triệu một trăm nghìn đồng xung quỹ nhà nước. Về tang vật đã thu: 01 chiếc áo khoác kiểu dạng áo gió, 01 quần, 01 đôi giày và 01 chiếc kim đã thu có biên bản bàn giao chỉ cục Thi hành án Dân sự cho tịch thu tiêu hủy. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo, bị hại, cũng như người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận nội dung vụ án cũng như cách thức thực hiện hành vi phạm tội của mình, những nội dung khai nhận này xét thấy phù hợp với lời khai trước đây cũng như biên bản nhận dạng giữa bị cáo và người làm chứng, người liên quan là chị N là người trực tiếp mua các máy khâu, mô tơ.. và hình ảnh ca mê ra đặc điểm bị cáo tự nhận trùng khớp, các ảnh chụp trên ca mê

ra, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện trường thể hiện vị trí tài sản của bị hại để và vị trí bị cáo Đ thực hiện hành vi: Tháo, di chuyển các tài sản này ra khỏi vị trí ban đầu mục đích lén lút dịch chuyển tài sản mang đi tiêu thụ, cũng như đặc điểm số lượng của tài sản mà chị N mua lại là trùng khớp theo ngày 08 tháng 3 và ngày 19/3 ngày 22/3/2021 của bị hại bị chiếm đoạt. Bị cáo khai về giá trị tài sản đã lấy sau đó bán cho chị N và bị cáo cũng như chị N khai khớp số tiền là 300.000 đồng cho chiếc mô tơ, cũng như 800.000 đồng theo chị N là 01 kg sắt vụn là 650đ/kg, số liệu các tài sản cũng khớp với bị hại trình báo bao gồm: 01 Mô tơ máy khâu điện tử nhãn hiệu: Mark II Brother bị cáo Đ trộm cắp ngày 22/3 thì bị phát hiện chặn đánh nên chưa bán được, và 10 máy khâu loại Juki bị cáo Đ trộm đêm rạng sáng ngày 08/3/2021, 01 máy mô tơ Thầu đề nhãn hiệu Juki ngày 19/3/2021. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt đã được Hội đồng tố tụng Hình sự định giá trị giá tài sản là:

- + Tài sản bị xâm phạm đêm 19/3/2021: Trị giá 4.950.000 VNĐ
- + Ngày 08/3/2021 là 10 chiếc máy khâu Juki khâu Zicrac: 19.760.000 VNĐ
- + Tài sản trong vụ trộm ngày 22/3/2021 01 chiếc Mô tơ điện Brother MarkII trị giá: 2.766.000 VNĐ. **Như vậy Tổng trị giá là: 27.476.000 VNĐ.**

Bị cáo đã bán thu về số tiền: 1.100.000 VNĐ và ăn tiêu hết, bị hại không yêu cầu số 10 máy khâu đã bị bán, mà nhận lại 01 chiếc Mô tơ thầu đề Juki và 01 Mô tơ Brother markII, do chị N không biết và không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền đã nhận. Nhưng HĐXX buộc bị cáo truy nộp số tiền thu lời bất chính trên.

Như vậy hành vi lợi dụng chỗ vắng người qua lại, mặc dù là địa điểm kho chứa hàng của công ty có bảo vệ, bị cáo đã quan sát, lợi dụng đêm tối, người bảo vệ mất cảnh giác nên bị cáo lén lút dùng kim tháo và nhiều lần trong các ngày 8 và 19 22/3/2021 đã dịch chuyển tài sản khỏi tầm kiểm soát của người quản lý, sau đó bị cáo đã ăn tiêu hết số tiền: 1,1 triệu đồng. Như vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Trịnh Văn Đ đã phạm tội trộm cắp tài sản theo bản cáo trạng đã truy tố quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã xâm hại đến quan hệ sở hữu được pháp luật bảo hộ, cần phải có hình phạt tù cách ly giáo dục bị cáo, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, và phạm tội nhiều lần, giá trị xâm hại mỗi lần đều có mức trên 02 triệu đồng, các tài sản là 10 chiếc máy khâu chưa thu hồi được. Tuy nhiên xem xét bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, ăn năn thành khẩn khai nhận phần nào giảm nhẹ mức hình phạt.

Do đó bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: Khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51, và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tang vật đã thu là 01 chiếc áo, 01 chiếc quần, 01 đôi giày, 01 chiếc kim tích thu tiêu hủy.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập không ổn định nên không phạt tiền

Về trách nhiệm dân sự vụ án: Bị hại là chị Doan đã nhận lại 01 phần tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị N cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.100.000 đồng nên không xét. Buộc bị cáo truy nộp số tiền thu lời bất chính là: 1.100.000đ xung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 điều 173, Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 đối với Bị cáo Trịnh Văn Đ.

Căn cứ: Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố bị cáo: Trịnh Văn Đ phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

2/ Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn Đ: 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2021. Truy thu của bị cáo Trịnh Văn Đ số tiền: 1.100.000 VNĐ (Một triệu một trăm nghìn đồng)

3/ Xử lý tang vật cho tịch thu và tiêu hủy: Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội:

+ 01 chiếc áo khoác màu nâu vàng đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc quần vải màu xanh đã qua sử dụng.

+ 01 đôi giày màu trắng đen, phần gót in chữ “ ALL Star” đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc kim bằng Kim loại sáng màu, có cán bọc cao su màu xanh vàng có ký tự BERRY LION kích thước dài: 25 cm.

4/ Án phí và Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trịnh Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có hạn 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận bản án hợp lệ. Nội dung kháng cáo của Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan kháng cáo về các nội dung có liên quan đến quyền lợi của mình trong vụ án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ